



XÂY DỰNG HÌNH ẢNH ĐIỂM ĐẾN DU LỊCH GẮN VỚI GIÁO DỤC MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI VƯỜN QUỐC GIA CÚC PHƯƠNG

NGÔ VIỆT ANH¹, PHẠM HỒNG LONG², BÙI NHẬT QUỲNH²

¹ Trung tâm Bảo tồn Thiên nhiên và Phát triển

² Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

Tóm tắt

Xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch đóng vai trò quan trọng trong phát triển hoạt động du lịch đối với điểm đến mà du khách yêu thích. Bài viết này sử dụng phương pháp nghiên cứu dữ liệu thứ cấp tại bàn (desk research) và điều tra xã hội học để tập trung phân tích các yếu tố cấu thành của hình ảnh du lịch của Vườn quốc gia Cúc Phương, từ tài nguyên thiên nhiên, cơ sở hạ tầng, dịch vụ du lịch, đến cách thức lồng ghép các hoạt động và nội dung giáo dục môi trường. Từ đó, đề xuất các giải pháp để tích hợp một cách hài hòa giữa hoạt động du lịch và các chương trình giáo dục môi trường, nhằm nâng cao nhận thức của du khách về bảo tồn thiên nhiên và phát triển bền vững.

Từ khóa: Hình ảnh điểm đến, du lịch, giáo dục môi trường, Vườn quốc gia, Cúc Phương.

Ngày nhận bài: 12/6/2025; Ngày sửa chữa: 25/7/2025; Ngày duyệt đăng: 18/8/2025.

Building the image of a tourist destination associated with environmental education at Cuc Phuong National Park

Abstract

Building a strong destination image plays a crucial role in tourism development for a tourism destination. This study utilizes desk research and sociological surveys to analyze the constituent elements of Cuc Phuong National Park's tourism image. These elements range from natural resources, infrastructure, and tourism services to the integration of environmental education activities and content. Based on these analyses, the study proposes solutions to harmoniously integrate tourism activities with environmental education programs, aiming to enhance visitors' awareness of nature conservation and sustainable development.

Keywords: Destination image, tourism, environmental education, National Park, Cuc Phuong.

JEL Classifications: Q57, N53, O13.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong lĩnh vực du lịch, hình ảnh điểm đến có ý nghĩa rất quan trọng vì chúng ảnh hưởng trực tiếp đến ý định lựa chọn và hành vi ra quyết định của khách du lịch tiềm năng [1;2]. Hình ảnh điểm đến không chỉ là sự nhận thức về các thuộc tính vật chất mà còn là tổng hòa của niềm tin, ý tưởng và cảm xúc mà một cá nhân có được về một địa điểm [3]. Đối với các điểm đến dựa vào tự nhiên như Vườn quốc gia (VQG), việc xây dựng một hình ảnh tích cực và khác biệt là yếu tố then chốt để thu hút du khách, cạnh tranh và phát triển bền vững.

VQG Cúc Phương là VQG đầu tiên của Việt Nam và là một trong những trung tâm du lịch sinh thái gắn với bảo tồn quan trọng nhất cả nước. Với tài nguyên thiên nhiên đa dạng, hệ động thực vật phong phú, độc đáo và các giá trị văn hóa bản địa của cộng đồng người Mường, VQG Cúc Phương có điều kiện hết sức thuận lợi để phát triển du lịch sinh thái kết hợp giáo dục môi trường. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, hoạt động du lịch tại đây vẫn còn những hạn chế, chưa khai thác

hết tiềm năng và chưa tạo được một hình ảnh điểm đến thực sự mạnh mẽ, hấp dẫn và có tính giáo dục cao. Do đó, nghiên cứu “Xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch gắn với giáo dục môi trường đối với VQG Cúc Phương” là một nhiệm vụ cấp thiết, nhằm đưa ra các giải pháp chiến lược, trọng tâm để định vị thương hiệu và thúc đẩy sự phát triển bền vững cho VQG trong giai đoạn tới.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng

Nghiên cứu này tập trung nghiên cứu đối tượng là hình ảnh điểm đến du lịch VQG Cúc Phương gắn với giáo dục môi trường. Cụ thể là các yếu tố cấu thành hình ảnh điểm đến du lịch VQG Cúc Phương, các khía cạnh liên quan đến giáo dục môi trường như các chương trình, nội dung, phương pháp và cách thức lồng ghép giáo dục môi trường trong các hoạt động du lịch tại VQG Cúc Phương.

2.2. Phương pháp được sử dụng trong nghiên cứu

- Nghiên cứu tại bàn (Desk Research): Tổng hợp, phân tích các công trình khoa học, báo cáo của VQG

Cúc Phương, số liệu thống kê từ Tổng cục Du lịch và các tài liệu liên quan để xây dựng cơ sở lý luận và đánh giá tổng quan.

- *Điều tra xã hội học*: Tiến hành một cuộc khảo sát trực tuyến trên nền tảng Google Forms với kích thước mẫu là 100 du khách đã từng đến VQG Cúc Phương. Thời gian khảo sát được thực hiện từ tháng 5/2023 đến tháng 8/2023. Phiếu khảo sát được thiết kế để thu thập thông tin về: (1) Đặc điểm nhân khẩu học; (2) Nhận thức và ấn tượng về điểm đến Cúc Phương; (3) Cảm xúc và mức độ hài lòng; (4) Đánh giá về các yếu tố giáo dục môi trường.

- *Phân tích dữ liệu*: Dữ liệu định lượng từ khảo sát được xử lý bằng phần mềm Excel để tính toán thống kê mô tả (tần suất, tỷ lệ phần trăm). Dữ liệu định tính được phân tích theo chủ đề.

- *Kỹ thuật Phân tích SWOT*: Trong nghiên cứu này, kỹ thuật phân tích SWOT đã được sử dụng nhằm mục đích đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức trong xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch gắn với giáo dục môi trường đối với VQG Cúc Phương dựa trên các dữ liệu thu thập từ đó là căn cứ đưa ra những giải pháp.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Cơ sở lý luận về điểm đến, hình ảnh điểm đến du lịch và giáo dục môi trường

Thuật ngữ “điểm đến du lịch” (tourism destination) là một khái niệm rộng và đã được nhiều nhà nghiên cứu tiếp cận theo các góc độ khác nhau [4]. Điểm đến du lịch là nơi có sức hấp dẫn và có sức thu hút khách du lịch đến thực hiện các hoạt động vui chơi giải trí và lưu trú qua đêm. Trên phương diện địa lý, điểm đến du lịch được xác định theo phạm vi không gian lãnh thổ. Điểm đến du lịch là một vị trí địa lý mà du khách thực hiện hành trình đến đó nhằm thỏa mãn nhu cầu theo động cơ, mục đích của chuyến đi.

Theo cách tiếp cận của Tổ chức Du lịch thế giới [5] thì điểm đến du lịch là một nơi cụ thể, ở đó khách du lịch lưu trú ít nhất một đêm; bao gồm các sản phẩm du lịch, các dịch vụ cung cấp và tài nguyên du lịch thu hút khách du lịch; có ranh giới hành chính để quản lý và có sự nhận diện về hình ảnh để xác định khả năng cạnh tranh của điểm đến du lịch trên thị trường. Đây là khái niệm có tính khái quát cao và được tiếp cận và giải quyết các vấn đề về quản lý điểm đến du lịch; gắn điểm đến du lịch với những hoạt động phối hợp phát triển các tài nguyên du lịch, các tiện nghi du lịch có tính địa phương, đủ sức hấp dẫn và đáp ứng nhu cầu của các du khách với những nỗ lực triển khai các hoạt động xúc tiến ở những thị trường nội địa và quốc tế.

Khái niệm hình ảnh điểm đến được Hunt [6] đề cập từ sớm, cho rằng, đó là những ấn tượng mà một hoặc

nhiều người lưu giữ về một địa điểm. Crompton [2] mở rộng rằng hình ảnh điểm đến là tổng thể của niềm tin, ý tưởng và ấn tượng của một người về một điểm đến. Theo Echtner và Ritchie [3], hình ảnh điểm đến được cấu thành từ các thuộc tính và ấn tượng tổng thể. Các thuộc tính có thể là hữu hình, chức năng (cảnh quan, khí hậu, cơ sở vật chất) hoặc vô hình, tâm lý (sự thân thiện, an toàn, không khí). Việc xây dựng một hình ảnh tích cực sẽ cải thiện khả năng cạnh tranh, sự hài lòng của du khách và lòng trung thành, mang lại lợi ích lâu dài [7].

MacKay và Fesenmaier [8] cho rằng, “hình ảnh điểm đến là một hỗn hợp của nhiều sản phẩm và thuộc tính tạo nên ấn tượng chung. Việc xây dựng hình ảnh điểm đến có vai trò quan trọng, ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như chiến lược quảng bá của điểm đến. Đối với nghiên cứu này, việc xây dựng hình ảnh điểm đến với VQG là một trong những chiến lược quan trọng, mang lại hiệu quả tích cực đối với hoạt động du lịch sinh thái, giáo dục môi trường. Giống như các điểm đến khác, hình ảnh dành cho các VQG không chỉ gồm các yếu tố hữu hình mà còn bao gồm các yếu tố vô hình. Các yếu tố hữu hình bao gồm thương hiệu, logo, màu sắc, thiết kế và hình ảnh được sử dụng [9]. Mặt khác, các yếu tố vô hình được xem là cảm xúc bao gồm tất cả trải nghiệm của du khách tại điểm đến. Hình ảnh tích cực kích thích những suy nghĩ, niềm tin và liên tưởng, khiến du khách có thể cảm nhận tốt hơn về điểm đến với hành xử phù hợp với các khu vực được bảo vệ trong các VQG.

Giáo dục môi trường là một quá trình học tập nhằm nâng cao kiến thức và nhận thức của con người về các vấn đề môi trường, phát triển các kỹ năng và chuyên môn cần thiết để giải quyết thách thức, đồng thời thúc đẩy thái độ, động cơ và cam kết để đưa ra quyết định và hành động có trách nhiệm [10]. Trong bối cảnh du lịch, giáo dục môi trường không chỉ là các hoạt động truyền thông mà còn được lồng ghép vào chính trải nghiệm của du khách, biến họ từ người quan sát thụ động thành người tham gia tích cực vào việc bảo tồn [11]. Việc tích hợp giáo dục môi trường vào các sản phẩm du lịch tại VQG giúp gia tăng giá trị trải nghiệm, tạo sự khác biệt và xây dựng một hình ảnh điểm đến có trách nhiệm..

3.2. Khái quát du lịch Vườn quốc gia Cúc Phương

VQG Cúc Phương nằm cách thủ đô Hà Nội 120km về phía Nam, nằm lọt sâu trong lòng dãy núi Tam Điệp với tổng diện tích 22.408ha. VQG Cúc Phương là VQG đầu tiên của Việt Nam được thành lập ngày 7/7/1962 theo Quyết định số 72-TTg của Thủ tướng Chính phủ. VQG Cúc Phương nằm trên địa phận ba tỉnh là Ninh



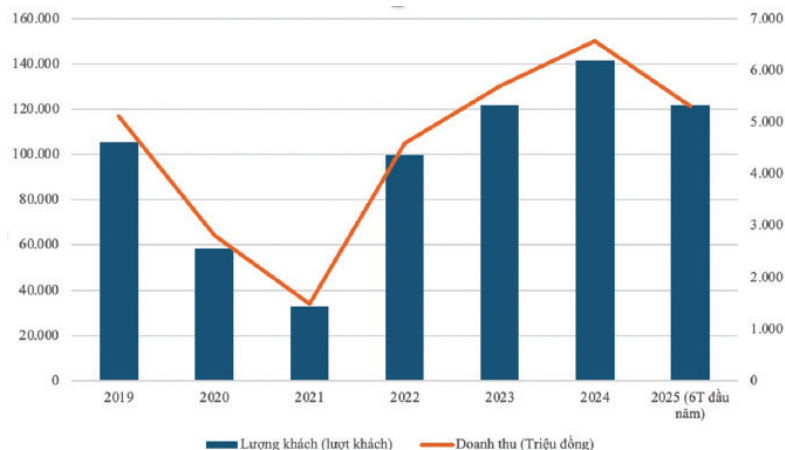
Bình, Hòa Bình và Thanh Hóa. Nơi đây luôn là điểm đến du lịch sinh thái (DLST) nổi tiếng và hấp dẫn của khu vực miền Bắc Việt Nam.

Trong 5 năm vừa qua, du lịch Cúc Phương đạt kết quả tốt nhất vào năm 2018 với tăng trưởng về lượng khách đạt 7,8% so với năm 2017, tương đương mức tăng từ 111,1 nghìn lượt khách lên 119,8 nghìn lượt khách. So với năm 2015 - thời gian để án phát triển DLST VQG Cúc Phương được hoàn thành thì mức tăng trưởng đạt 44,3%. Đây là con số tích cực, cho thấy hoạt động du lịch Cúc Phương ngày càng tiếp cận đến nhiều người. Khách du lịch đến với VQG Cúc Phương hiện đang theo mùa, chủ yếu vào những ngày lễ như 30/4 - 1/5 và những mùa cao điểm như mùa đom đóm, mùa bướm,... Xu hướng của du khách coi VQG Cúc Phương là một điểm tham quan trong ngày, nên lượng khách lưu trú lại không nhiều. Công tác truyền thông mặc dù mới được đẩy mạnh nhưng vẫn chưa đạt kết quả rõ ràng. Nhìn chung, lượng khách du lịch các năm có tăng nhưng xu hướng tăng chậm, không ổn định (Biểu đồ 1).

Lượng khách và doanh thu du lịch năm 2019 có sự sụt giảm và đặc biệt bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19 trong năm 2020-2021. Từ năm 2022, du lịch đã có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ, chủ yếu nhờ vào thị trường khách nội địa, theo đó tổng lượng khách đến VQG Cúc Phương đạt 99.827 lượt khách, doanh thu đạt hơn 4.584 triệu đồng. Giai đoạn các năm 2023-2024 lượng khách đến VQG Cúc Phương liên tục tăng lần lượt là 121.692 và 141.553 lượt khách. Trong 6 tháng đầu năm 2025, lượng khách đến VQG Cúc Phương đạt 121.867 với doanh thu đạt hơn 5.312 triệu đồng [12].

3.3. Thực trạng hình ảnh điểm đến du lịch VQG Cúc Phương

So với các điểm đến khác, điểm đến du lịch VQG Cúc Phương nổi bật với hệ sinh thái rừng Cúc Phương cùng với các giá trị về cảnh quan thiên nhiên, đa dạng sinh học (Bảng 1). Các yếu tố này tạo nên sự khác biệt và cốt lõi cho hoạt động du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm của điểm đến du lịch VQG Cúc Phương.

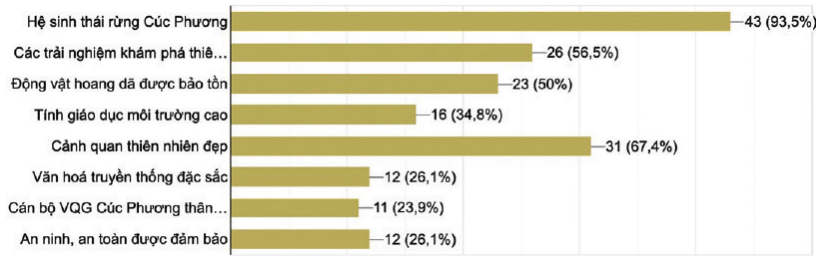


Biểu đồ 1. Lượng khách và doanh thu du lịch tại VQG Cúc Phương qua các năm 2019-2025

Nguồn: Thống kê từ báo cáo thực hiện nhiệm vụ hàng năm - VQG Cúc Phương

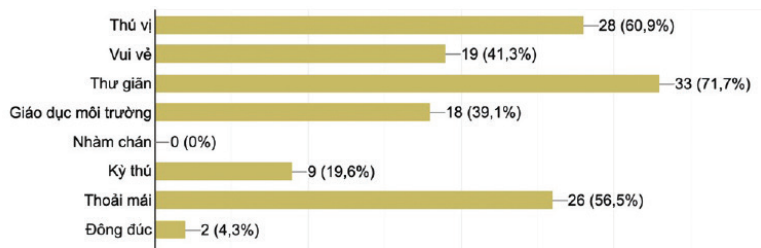
Bảng 1. Các thuộc tính cấu thành hình ảnh điểm đến du lịch VQG Cúc Phương

Nhóm thuộc tính	Chi tiết
Tài nguyên tự nhiên	- Hệ sinh thái rừng Cúc Phương. - Hệ thống động thực vật đa dạng và phong phú với 2234 loài thực vật bậc cao và rêu; 122 loài bò sát và lưỡng cư, 2000 loài công trùng,... - Cảnh quan thiên nhiên. - Các hang động: động Người Xưa, hang Con Moong. - Không khí mát mẻ.
Tài nguyên văn hóa	- Các di tích lịch sử: Di tích động người Xưa, Hang Con Moong. - Di sản văn hóa cộng đồng: Văn hóa truyền thống người Mường tại các bản vùng đệm như bản Khanh, bản Nga,...
Ẩm thực	- Ẩm thực gắn với các sản vật địa phương, được chế biến theo phương thức địa phương.
Môi trường	- Môi trường sinh thái được gìn giữ, hoang sơ tạo ra sự gần gũi, hấp dẫn khách du lịch. - Môi trường du lịch được bảo vệ, các tài nguyên du lịch được gìn giữ.
Khả năng tiếp cận	- Khả năng tiếp cận bằng đường bộ dễ dàng với hệ thống đường giao thông kết nối hoàn chỉnh. - Hệ thống giao thông nội vùng được đầu tư hoàn thiện, kết nối các điểm tham quan trong VQG và vùng lân cận.
Các hoạt động du lịch	- Các hoạt động trải nghiệm, tham quan hệ sinh thái rừng. - Tham quan các trung tâm cứu hộ động vật. - Tham quan hồ nước, cây cổ thụ. - Tour tái thả động vật hoang dã. - Cắm trại, đi bộ xuyên rừng,...



Hình 1. Những đặc điểm, ấn tượng làm cho khách du lịch nhớ đến điểm du lịch VQG Cúc Phương

Nguồn: Tác giả tổng hợp, 2023



Hình 2. Những cảm xúc, tình cảm của khách du lịch khi du lịch tại điểm du lịch VQG Cúc Phương

Nguồn: Tác giả tổng hợp, 2023

Phân tích kết quả Hình 1 cho thấy, hình ảnh của Cúc Phương được định hình mạnh mẽ bởi các thuộc tính hữu hình và chức năng: Hệ sinh thái rừng Cúc Phương (93,5%) và cảnh quan thiên nhiên đẹp (67,4%). Điều này khẳng định thế mạnh cốt lõi của Vườn là giá trị tự nhiên. Các yếu tố liên quan đến bảo tồn như: Động vật hoang dã được bảo tồn (50%) và tính giáo dục môi trường cao (34,8%) cũng là những điểm nhấn quan trọng. Tuy nhiên, các thuộc tính mang tính tâm lý và văn hóa như: Văn hóa truyền thống đặc sắc (26,1%) và sự thân thiện của cán bộ (23,9%) có tỷ lệ nhận diện thấp hơn, cho thấy đây là những khía cạnh chưa được truyền thông và khai thác hiệu quả.

Về mặt cảm xúc, du khách đến Cúc Phương có những trải nghiệm rất tích cực. Cảm xúc thư giãn (71,7%), thú vị (60,9%) và thoải mái (56,5%) chiếm ưu thế. Điều này là hệ quả tất yếu của không gian thiên nhiên trong lành, mát mẻ và các hoạt động khám phá. Đáng chú ý, có đến 39,1% du khách cảm nhận được yếu tố Giáo dục môi trường, cho thấy các nỗ lực của Vườn đã bước đầu có kết quả (Hình 2).

Ngoài ra, để xây dựng hoạt động du lịch sinh thái gắn với giáo dục môi trường tại VQG Cúc Phương. Ban quản lý VQG Cúc Phương đã xây dựng nhiều biện pháp quan trọng, mang tính bền vững trong các giải pháp về giáo dục môi trường. VQG Cúc Phương đã xây dựng và triển khai nhiều hoạt động như: Treo pano quảng bá, phát tài liệu, ấn phẩm truyền thông; tổ chức hội nghị các cấp tuyên truyền về công tác quản lý, bảo vệ rừng, bảo vệ động vật hoang dã; lồng ghép tuyên truyền vào các buổi sinh hoạt bản, thành lập các tổ bảo vệ rừng ở vùng đệm; tập huấn kỹ năng truyền thông bảo tồn đa dạng sinh học cho đội ngũ Hướng dẫn viên du lịch, cộng tác viên các xã,... Ban quản lý VQG Cúc Phương thường xuyên tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học, Giờ Trái đất,.. bằng nhiều hành động thực tế như thu

gom rác thải trong VQG, tổ chức các tour du lịch vào các ngày lễ, dịp đặc biệt nhằm lan toả các thông điệp bảo vệ môi trường đến khách du lịch và người dân.

Ban Quản lý VQG Cúc Phương luôn chú trọng đến công tác phát triển du lịch, dịch vụ, hướng đến sử dụng tài nguyên bền vững và các giá trị được chia sẻ. Du lịch gắn với giáo dục môi trường luôn là định hướng quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch của Vườn. Với mỗi khách du lịch đến VQG, luôn được hướng dẫn, truyền tải những thông điệp mạnh mẽ về bảo tồn động vật hoang dã, không xả rác thải bừa bãi, từ bỏ và ngăn chặn các hành vi buôn bán, sử dụng động vật hoang dã. Các chương trình du lịch liên quan đến tái thả động vật hoang dã là các chương trình thu hút được sự quan tâm rất lớn từ khách du lịch. Các cán bộ của VQG chủ động, tích cực trong tiếp cận khách du lịch, truyền tải các thông điệp về giáo dục môi trường đến họ.

Cùng với công tác bảo tồn, phát huy các giá trị thiên nhiên, giáo dục môi trường tại VQG Cúc Phương được xem là yếu tố quyết định cho sự phát triển bền vững. Nhận thức và thái độ của người dân ngày càng được nâng cao thông qua các chương trình tuyên truyền, sinh kế và chia sẻ lợi ích của cộng đồng. Giáo dục môi trường đã góp phần giảm áp lực lên tài nguyên thiên nhiên, tình trạng đốt phá rừng, sử dụng súng săn từng bước được chấm dứt; hàng nghìn lao động ở các thôn bản vùng đệm tự nguyện bỏ nghề rừng để tham gia vào dịch vụ du lịch và sản xuất nông, lâm nghiệp theo mô hình được chuyển giao từ VQG. Nhiều cán bộ, đoàn viên, thanh niên, hội viên ở địa phương đã trở thành tình nguyện viên tiêu biểu trong công tác giáo dục môi trường tại địa phương. Nhiều người dân tự nguyện giao



nộp động vật hoang dã cho VQG để cứu hộ, thả về môi trường tự nhiên, một số người mạnh dạn tổ giác, trình báo kịp thời cho lực lượng kiểm lâm hành động buôn bán, vận chuyển lâm sản trái phép. Các em học sinh đã tích cực tham gia giữ gìn môi trường Xanh - Sạch - Đẹp, có nhiều ý tưởng, sáng kiến hay trong bảo vệ môi trường. Khách du lịch đã có ý thức và thực hiện tốt việc giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan thiên nhiên, tài nguyên sinh thái.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giáo dục môi trường tại VQG Cúc Phương còn gặp không ít khó khăn, tồn tại: Đói nghèo, lạc hậu và tập quán sinh sống của một bộ phận người dân vùng đệm VQG đã ảnh hưởng lớn tới nhận thức về công tác quản lý, bảo tồn Di sản; Tình trạng người dân vào rừng khai thác gỗ, bẫy bắt động vật hoang dã vẫn còn xảy ra, nhu cầu thị trường tiêu thụ sản phẩm này ngày càng đa dạng nên áp lực lên tài nguyên VQG còn lớn. Trong khi đó, hoạt động giáo dục chưa được tiến hành thường xuyên, hình thức chưa đa dạng, nội dung giáo dục chưa phong phú; công tác phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng chức năng trên địa bàn có lúc thiếu chặt chẽ, chưa thực sự mang lại hiệu quả; vẫn còn nạn giết mổ, tiêu thụ động vật hoang dã tại một số xã vùng đệm. Mặt khác, nguồn kinh phí cho hoạt động giáo dục môi trường và hỗ trợ thôn bản phụ thuộc vào sự hỗ trợ từ bên ngoài, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Vì vậy, nhiều chương trình giáo dục môi trường bị gián đoạn hoặc bỏ dở; năng lực đội ngũ làm công tác giáo dục môi trường còn hạn chế, một số cán bộ chưa được đào tạo bài bản về chuyên môn, nghiệp vụ, dẫn đến chất lượng của giáo dục và kinh nghiệm vận động quần chúng chưa cao.

3.4. Phân tích SWOT (điểm mạnh, điểm yếu, thách thức, cơ hội) hình ảnh điểm đến VQG Cúc Phương

Dựa trên kết quả phân tích ở trên, có thể phân tích SWOT hình ảnh điểm đến du VQG Cúc Phương như sau:

Điểm mạnh	Điểm yếu
<ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh cốt lõi rõ nét: Gắn liền với tự nhiên, đa dạng sinh học và là "VQG đầu tiên của Việt Nam". - Có các chương trình bảo tồn uy tín (cứu hộ linh trưởng, tê tê) tạo điểm nhấn khác biệt. - Trải nghiệm cảm xúc tích cực (thư giãn, thoải mái) được du khách đánh giá cao. - Nhận thức về giá trị giáo dục môi trường đã hình thành. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tính mùa vụ cao, phụ thuộc vào thời tiết và các mùa đặc trưng (bướm, đom đóm). - Sản phẩm dịch vụ có giá trị gia tăng thấp, doanh thu/khách thấp. - Hình ảnh về văn hóa bản địa (người Mường) còn mờ nhạt trong tâm trí du khách. - Hoạt động truyền thông, marketing chưa đủ mạnh và đồng bộ.
Cơ hội	Thách thức
<ul style="list-style-type: none"> - Xu hướng du lịch sinh thái bền vững, du lịch trải nghiệm và có trách nhiệm ngày càng tăng sau đại dịch. - Sự phát triển của truyền thông số (mạng xã hội, người có ảnh hưởng) giúp quảng bá hình ảnh hiệu quả hơn. - Nhu cầu về các chương trình giáo dục ngoại khóa cho học sinh, sinh viên ngày càng lớn. - Tiềm năng liên kết với các điểm du lịch khác trong "tam giác di sản" (Tràng An, Hoa Lư). 	<ul style="list-style-type: none"> - Cạnh tranh từ các điểm đến du lịch sinh thái mới nổi khác (Pù Luông, Mai Châu). - Áp lực từ hoạt động của con người lên tài nguyên (săn bắt, khai thác trái phép). - Rủi ro về quá tải du lịch vào mùa cao điểm có thể làm suy giảm trải nghiệm và ảnh hưởng môi trường. - Biến đổi khí hậu có thể ảnh hưởng đến hệ sinh thái và các mùa đặc trưng.

4. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ GIẢI PHÁP

4.1. Kết luận

Việc xây dựng hình ảnh điểm đến du lịch VQG Cúc Phương gắn với giáo dục môi trường là một trong những định hướng chiến lược và thành công của VQG Cúc Phương. Giáo dục môi trường là một trong những định hướng quan trọng trong công tác quản lý, bảo tồn thiên nhiên ở các VQG, KBT ở Việt Nam. Việc thực hiện tốt giáo dục môi trường sẽ mang lại hiệu quả không nhỏ trong việc nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường đối với cộng đồng, khách du lịch, đồng thời là một trong những hoạt động góp phần tích cực trong quản lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, giảm bớt các áp lực trong quản lý và bảo vệ rừng. Các hoạt động du lịch trải nghiệm, chú trọng tính giáo dục môi trường luôn được đề cập và trọng tâm phát triển. Những thành công từ hoạt động du lịch đã và đang góp phần trực tiếp vào công tác giáo dục môi trường, nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường. Trong thời gian tới, để thực hiện hiệu quả công tác giáo dục môi trường, VQG Cúc Phương cần có sự phối hợp tham gia chặt chẽ của các bên liên quan, xây dựng và mở rộng các hình thức cũng như phạm vi trong hoạt động giáo dục môi trường, lan toả các giá trị tốt đẹp ấy đến cộng đồng địa phương và khách du lịch.

4.2. Khuyến nghị giải pháp

- *Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu nhất quán:* Thiết kế logo, slogan và các ấn phẩm truyền thông (sách, tài liệu, video) xoay quanh thông điệp cốt lõi: "Cúc Phương - Ngôi nhà của Di sản thiên nhiên và Giáo dục bảo tồn".
- *Giải pháp trong nâng cao chất lượng chương trình giáo dục*

môi trường: Phát triển các chương trình giáo dục môi trường phù hợp với nhiều đối tượng khách du lịch (học sinh, sinh viên, gia đình, khách quốc tế) với nội dung như: Giới thiệu đa dạng sinh học Cúc Phương tập trung vào các loài động thực vật đặc hữu, quý hiếm; Tầm quan trọng của rừng và hệ sinh thái; Thực trạng và thách thức môi trường,... Hay các sản phẩm du lịch giáo dục môi trường hấp dẫn như bộ xuyên rừng với hướng dẫn viên chuyên nghiệp; Tham gia hoạt động trồng cây, dọn rác; Tổ chức các trò chơi, thử thách về môi trường tạo sự hứng thú và ghi nhớ kiến thức cho du khách, đặc biệt là trẻ em.

- *Giải pháp phát triển sản phẩm du lịch và nâng cao giá trị sản phẩm gắn với giáo dục môi trường*: Tổ chức các tour du lịch chuyên đề như "Hành trình khám phá rừng Cúc Phương và bài học bảo tồn" "Trại hè xanh Cúc Phương" dành cho học sinh, sinh viên. "Cúc Phương - Thiên đường của các loài chim" kết hợp quan sát chim và tìm hiểu về các loài chim quý hiếm. Phát triển các sản phẩm lưu niệm có ý nghĩa giáo dục môi trường như sách, truyện tranh, tài liệu về đa dạng sinh học Cúc Phương; hạt giống cây rừng bản địa; các sản phẩm thủ công làm từ vật liệu thân thiện môi trường; áo phông, mũ, túi xách có hình ảnh và khẩu hiệu bảo vệ môi trường; xây dựng các gói dịch vụ cao cấp (lưu trú tiện nghi hơn, tour riêng có chuyên gia đi kèm). Bên cạnh đó, cần đa dạng hóa sản phẩm để giảm tính mùa vụ, như phát triển các tour du lịch "Thiền, chữa lành" vào mùa thấp điểm; các workshop về nhiếp ảnh thiên nhiên, nhận biết cây dược liệu.

- *Giải pháp về tăng cường truyền thông và quảng bá*: Tăng cường quảng bá hình ảnh điểm đến du lịch VQG Cúc Phương là điểm đến xanh gắn với giáo dục môi trường trên các phương tiện truyền thông (Website, mạng xã hội (Facebook, Instagram, YouTube, TikTok). Tiếp tục hợp tác với các người nổi tiếng trong việc tạo ra nội dung sáng tạo, thu hút về trải nghiệm giáo dục môi trường tại Cúc Phương. Phối hợp với các trường học, tổ chức giáo dục, tổ chức các chương trình ngoại khóa, dã ngoại thực tế tại Cúc Phương.

- *Giải pháp trong nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ và hướng dẫn viên*: Thực hiện đào tạo chuyên sâu về giáo dục môi trường nhằm đảm bảo đội ngũ cán bộ, hướng dẫn viên có kiến thức sâu rộng về đa dạng sinh học, các vấn đề môi trường và kỹ năng truyền đạt hiệu quả. Đồng thời, phát triển kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kể chuyện, tương tác với du khách để tạo ra trải nghiệm giáo dục hấp dẫn.

- *Tích hợp văn hóa bản địa vào trải nghiệm du lịch*: Phối hợp với cộng đồng bản Khanh, bản Nga để xây dựng các tour trải nghiệm văn hóa Mường (âm thực, trình diễn

công chiêng, tham quan nhà sàn truyền thống) như một phần của hành trình khám phá Cúc Phương.

- *Nâng cao năng lực cho đội ngũ*: Tổ chức các khóa đào tạo thường xuyên cho hướng dẫn viên về kỹ năng diễn giải di sản, kỹ năng kể chuyện (storytelling) và kiến thức chuyên sâu về môi trường để tạo ra trải nghiệm khác biệt so với các đối thủ cạnh tranh.

- *Tăng cường hợp tác và chia sẻ lợi ích*: Xây dựng cơ chế hợp tác chặt chẽ với chính quyền địa phương và cộng đồng vùng đệm, đảm bảo người dân được hưởng lợi từ du lịch để họ trở thành những "đại sứ" bảo vệ rừng■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mayo, E. J. (1973). *Regional images and regional travel destination, In: Proceedings of the Fourth Annual Conference of TTRA. Salt Lake city, Utah: Travel and Tourism Reserarch Association, 211-217.*
2. Crompton, J. (1979). *An assessment of the image of Mexico as a vacation destination and the influence of geographical location upon that image, Journal of Travel Research, Vol. 17, Spring, 18-23.*
3. Echtner, C. M. and Ritchie, J. R. B. (1991), *The meaning and measurement of destination image, The Journal of Tourism Studies, 2 (2), 2-12.*
4. Aleksanyan, Gor. (2021). *The concept of tourism destination in the context of geographical space. Proceedings of the YSU C: Geological and Geographical Sciences. 54. 10.46991/PYSU:C/2020.54.3.203.*
5. UNWTO. (2007). *Glossary of Tourism Terms, Truy cập ngày 10 tháng 06 năm 2025, tại: <https://www.unwto.org/glossary-tourism-terms> - T*
6. Hunt, J. (1975), *Image as a factor in tourism development, Journal of Travel Research, 3(3), 1-7.*
7. Kim. H và Richardson.S (20003). *Motion picture impacts on destination images, Annals of Tourism Research, [https://doi.org/10.1016/S0160-7383\(02\)00062-2](https://doi.org/10.1016/S0160-7383(02)00062-2).*
8. MacKay.K và Fessenmaier.D (1997). *Pictorial element of destination in image formation, Annals of Tourism Research, [https://doi.org/10.1016/S0160-7383\(97\)00011-X](https://doi.org/10.1016/S0160-7383(97)00011-X).*
9. Kotler, P. and Keller, K. (2008). *Marketing Management. 13th Edition, Prentice Hall, New Jersey.*
10. UNESCO. (1978). *The Tbilisi Declaration. Connect: UNESCO-UNEP Environmental Education Newsletter, 3(1), 1-8.*
11. Wearing, S., & Neil, J. (2009). *Ecotourism: Impacts, potentials and possibilities? (2nd ed.). Butterworth-Heinemann.*
12. Vườn Quốc gia Cúc Phương. (2025). *Thống kê lượng khách và doanh thu du lịch giai đoạn 2019-2025.*